

BÁO CÁO

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2019-2020

Thực hiện nội dung tại Văn bản số 1050/QLCL-KĐCLGD ngày 26/6/2020 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Sở GDĐT tỉnh Ninh Thuận báo cáo kết quả thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên như sau:

1. Kết quả công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (tính đến 15/7/2020)

a) Kết quả KĐCLGD cơ sở giáo dục (CSGD) mầm non, CSGD phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên (tính đến 15/7/2020)

TT	Cấp học	Tổng số CSGDPT/TIGDIX hiện có	Đã hoàn thành tự đánh giá		Đã đánh giá ngoài		Kết quả đánh giá ngoài						Ghi chú
			SL	%	SL	%	Không đạt	Đạt cấp độ 1	Đạt cấp độ 2	Đạt cấp độ 3	Đạt cấp độ 4	Đang hoàn thiện hồ sơ ĐGN	
1.	Mầm non	64	56	87,5	47	73,44	1	44	2	-	-	-	
2.	Tiểu học	142	103	72,54	58	40,85	0	48	10	-	-	-	
3.	THCS	58	41	70,69	20	34,48	0	17	3	-	-	-	
4.	THPT	15	11	73,33	10	71,43	0	6	4	-	-	-	
5.	PT nhiều cấp học	08	2	25,0	1	12,5	0	1	-	-	-	-	
6.	TT GD TX	01	01	100	1	100	0	1	-	-	-	-	
	Cộng	288	215	74,65	137	47,57	1	117	19	-	-	-	

b) Cán bộ, giáo viên đã được tập huấn đánh giá ngoài (ĐGN) và được tham gia ĐGN (Cán bộ, giáo viên đã được tập huấn ĐGN do Bộ GDĐT tổ chức và phối hợp với Sở GDĐT tổ chức, tính đến 15/7/2020)

	Số lượng cán bộ, giáo viên đã được tập huấn ĐGN					Số lượng cán bộ, giáo viên đã tham gia ĐGN		Ghi chú
	Sở GDĐT	Phòng GDĐT	CSGD	Đơn vị khác	Tổng	Số lượng	%	
Mầm non	09	06	84	-	99	73	73,74	
Tiểu học	03	02	62	-	67	57	85,07	
Trung học cơ sở	-	07	35	01	43	28	65,12	
Trung học phổ thông	15	-	29	-	44	31	70,45	

Trường PT nhiều cấp học	-	-	03	-	03	02	66,67	
TTGDTX	-	-	04	04	08	03	37,50	
Cộng	27	15	217	05	264	194	73,48	

c) Kết quả cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia (Theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, tính đến 15/7/2020)

TT	CSGD	Tổng số CSGD hiện có	Tổng số CSGD đạt chuẩn quốc gia			Tổng số CSGD đạt chuẩn quốc gia		Ghi chú
			Đạt MB 1	Đạt MB 2	Đang hoàn thiện hồ sơ	Số lượng	%	
1	Mầm non	64	2	-	-	2	3,13	
2	Tiểu học	142	9	-	-	9	6,34	
3	Trung học cơ sở	58	3	-	-	3	5,17	
4	Trung học phổ thông	15	4	-	-	4	26,67	
5	Trường PT nhiều cấp học	08	0	-	-	0	0	
Tổng		287	18	-	-	18	6,27	

d) Kết quả KĐCLGD cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (Theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, tính đến 15/7/2020)

T	CSGD	Tổng số CSGD hiện có	Đã hoàn thành TĐG		Đã đánh giá ngoài		Kết quả đánh giá ngoài					Ghi chú	
			Số lượng	%	Số lượng	%	Không đạt	Đạt cấp độ 1	Đạt cấp độ 2	Đạt cấp độ 3	Đạt cấp độ 4		Đang hoàn thiện hồ sơ ĐGN
1	Mầm non	64	56	87,5	3	4,69	1	-	2	-	-	-	
2	Tiểu học	142	103	72,54	11	7,75	-	1	10	-	-	-	
3	Trung học cơ sở	58	41	70,69	4	6,9	-	1	3	-	-	-	
4	Trung học phổ thông	15	13	86,67	4	28,57	-	-	4	-	-	-	
5	Trường PT nhiều cấp học	08	3	37,5	0	0	-	-	-	-	-	-	
Cộng		287	216	75,26	22	7,67	1	2	19	-	-	-	

2. Tình hình triển khai công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT).

a) Danh mục các văn bản chỉ đạo của địa phương về công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (năm học 2019-2020)

TT	Số/Ký hiệu	Trích yếu	Cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Ghi chú
1.	2819/SGDĐT-NVDH	Hướng dẫn thực hiện công tác KĐCLGD cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên năm học 2019-2020.	Sở GDĐT	13/8/2019	

2.	3576/SGD ĐT-NVDH	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định CLGD năm học 2019-2020.	Sở GDĐT	01/11/2019	
----	---------------------	--	---------	------------	--

b) Tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 125/2014/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn nội dung mức chi cho hoạt động KĐCLGD cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên

- Đối với hoạt động tự đánh giá (TĐG): Thông tư chưa hướng dẫn cụ thể các nội dung chi, mức chi được vận dụng tương đương với từng hoạt động của quá trình TĐG nên đã tạo sự bất cập, lúng túng khi thực hiện tại các CSGD. Đến nay, tất cả cơ sở giáo dục không thể vận dụng mức chi được quy định tại thông tư này trong hoạt động TĐG, mà chủ yếu cân đối từ nguồn ngân sách cấp và nguồn vận động từ xã hội được đưa vào Quy chế Chi tiêu nội bộ hàng năm của nhà trường. Nhưng có địa phương lại không duyệt quyết toán chi cho hoạt động TĐG của các nhà trường có kết quả TĐG không đạt; chỉ duyệt chi cho các trường có đăng ký ĐGN; điều này cũng làm chậm tiến độ hoàn thành TĐG của các nhà trường.

- Đối với hoạt động ĐGN: Thông tư còn bất cập ở quy định số người tối đa trong đoàn ĐGN là 07 người nên việc thanh toán chế độ cho các thành viên ngoài ngành Giáo dục tham gia các đoàn ĐGN để vừa công nhận KĐCLGD vừa công nhận trường đạt chuẩn quốc gia phải chia sẻ từ tiền chế độ của các thành viên trong ngành Giáo dục. Điều này làm giảm động lực và thiếu công bằng về chế độ của các đoàn ĐGN.

c) Đánh giá chung

- Những kết quả đã đạt được trong năm học 2019-2020:

+ Từ tháng 9/2019 đến tháng 5/2020, Sở GDĐT đã tiếp nhận hồ sơ đăng ký và tham mưu UBND tỉnh tổ chức ĐGN cho 22 trường; gồm: 03 trường mầm non, 11 trường tiểu học, 04 trường THCS và 04 trường THPT. Kết quả kiểm định đã công nhận các trường: đồng thời đạt KĐCLGD Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (có 02 trường mầm non, 09 trường tiểu học, 03 trường THCS và 04 trường THPT); chỉ đạt KĐCLGD Cấp độ 2 (01 trường tiểu học); chỉ đạt KĐCLGD Cấp độ 1 (01 trường tiểu học và 01 trường THCS); không đạt KĐCLGD (01 trường mầm non).

+ Chuẩn bị cho công tác KĐCLGD năm học 2019-2020, tháng 8/2020 Sở đã tổ chức tập huấn để thống nhất nghiệp vụ ĐGN cho tất cả các nhân sự đang công tác trong ngành Giáo dục và đã hoàn thành khóa tập huấn ĐGN do Bộ GDĐT tổ chức từ trước đến nay (03 lớp với 248 thành viên).

- Những kết quả đạt được trong 05 năm thực hiện công tác KĐCLGD (từ năm 2015 đến năm 2020):

+ Hàng năm, Sở GDĐT Ninh Thuận đều có cử các đoàn tham gia tập huấn nghiệp vụ TĐG, ĐGN do Bộ GDĐT tổ chức; đã ban hành các văn bản hướng dẫn, thống nhất thực hiện công tác KĐCLGD cho các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh.

+ Đã tổ chức 120 đoàn ĐGN cho: 47 trường mầm non, 45 trường tiểu học, 15 trường THCS, 12 trường THPT và 01 trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân; kiến nghị, đề xuất:

+ Thuận lợi: Có đầy đủ hệ thống văn bản pháp quy, hướng dẫn thực hiện công tác KĐCLGD; hàng năm, Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ TĐG và ĐGN cho các địa phương, đơn vị trường học; từ năm 2019, hoạt động KĐCLGD đã được tích hợp với hoạt động thẩm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia nên có sự quan tâm, hỗ trợ từ các cấp chính quyền trong hoạt động TĐG của nhà trường, từ đó có kế hoạch quan tâm đầu tư nguồn lực cho các nhà trường.

+ Khó khăn, hạn chế: Qua kiểm tra của Sở GDĐT, vẫn còn một số trường học chưa hoàn thành TĐG theo các thông tư 17, 18, 19 (thông tư mới); hoặc hoàn thành TĐG nhưng chưa thực hiện đúng quy trình (có báo cáo tự đánh giá nhưng mang tính đối phó, chưa thu thập đầy đủ, sắp xếp các hồ sơ minh chứng theo danh mục mã hóa minh chứng); do những nguyên nhân sau đây:

* Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (CLGD) của nhiều trường học còn chưa đáp ứng (cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, diện tích sử dụng, diện tích sân chơi bãi tập chưa đủ theo quy định của Điều lệ trường học và chưa đúng theo các tiêu chuẩn quy định; khối phòng hành chính – quản trị chưa được quan tâm xây dựng đúng mức, chủ yếu mượn phòng học để tạm sử dụng;...).

* Nghiệp vụ tổ chức lưu trữ cơ sở dữ liệu và hồ sơ hoạt động giáo dục qua các năm tại các CSGD chưa bài bản, thiếu tập trung nên rất khó khăn khi tập hợp, xử lý, phân tích, chọn lọc và sử dụng làm minh chứng có tính thuyết phục cao, phù hợp với yêu cầu của nội hàm chỉ báo. Hơn nữa, khối lượng công việc thực hiện TĐG theo các thông tư mới là rất lớn (phải tự đánh giá cả 4 Mức theo quy định) nên các trường đang còn thời gian công nhận đạt KĐCLGD theo thông tư cũ còn ngại triển khai hoạt động TĐG.

* Tài chính: Các trường thực hiện TĐG nhưng có kết quả không đạt thì một số địa phương không duyệt quyết toán chi tài chính cho hoạt động này (chi duyệt chi tài chính cho các trường đăng ký đánh giá ngoài); dẫn đến các trường thực hiện hoạt động TĐG không đúng quy trình nên kế hoạch cải tiến chất lượng không phù hợp, không đồng bộ, không có tác dụng cải tiến nâng cao CLGD của nhà trường.

* Hoạt động KĐCLGD được gắn với tiêu chí thi đua, khen thưởng hàng năm; nhưng một số địa phương vẫn thực hiện chưa nghiêm túc việc xét chọn khen thưởng (có trường chưa hoàn thành TĐG nhưng tập thể, cá nhân người đứng đầu vẫn được khen tặng các danh hiệu thi đua).

- Kiến nghị, đề xuất:

+ Bộ GDĐT sớm ban hành văn bản xác định nội hàm và gợi ý thông tin minh chứng theo các thông tư mới nhằm giúp các CSGD và đoàn ĐGN có cơ sở vận dụng trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động TĐG và ĐGN.

+ Hằng năm, Cục Quản lý chất lượng tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn ĐGN trường mầm non, phổ thông và thường xuyên để bổ sung lực lượng cán bộ, giáo viên tham gia các đoàn ĐGN (do nghỉ hưu theo chế độ hoặc thay đổi vị trí việc làm).

+ Bộ GDĐT phối hợp Bộ Tài chính sớm ban hành văn bản hướng dẫn, quy định cụ thể về mức chi, nội dung chi cho hoạt động TĐG và ĐGN; giúp các trường, các địa phương vận dụng đồng bộ trong thực hiện KĐCLGD (thay thế Thông tư liên tịch số 125/2014/TTLT-BTC-BGDĐT).

3. Phương hướng triển khai công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2020-2021

a) Chỉ tiêu thực hiện trong năm học 2020-2021

Cấp học, bậc học	Số lượng CSGD hoàn thành TĐG	Số lượng CSGD được ĐGN	Nhu cầu cán bộ, giáo viên cần được tập huấn ĐGN	Các chỉ tiêu khác (nếu có)	Ghi chú
Mầm non	8	11	64	-	
Tiểu học	39	24	142	-	
Trung học cơ sở	18	8	58	-	

Trung học phổ thông	3	1	14	-	
PT có nhiều cấp học	4	0	08	-	
TTGDTX	0	0	0	-	
Cộng	72	44	286	-	

b) Các giải pháp thực hiện

Tiếp tục triển khai các giải pháp đã thực hiện có hiệu quả:

- Về hỗ trợ và thúc đẩy nhanh tiến độ công tác:

+ Tham gia hỗ trợ, tư vấn các đơn vị trong các đợt tập huấn, bồi dưỡng tại CSGD để nâng cao nghiệp vụ cho các cá nhân tham gia thực hiện công tác TĐG; tích cực cử chuyên viên phối hợp với các Phòng GDĐT huyện, thành phố thực hiện việc rà soát, kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ trước khi CSGD thực hiện hồ sơ đăng ký ĐGN.

+ Thực hiện nghiêm túc việc công khai kết quả ĐGN theo quy định; tăng cường tư vấn và trao đổi thông tin có liên quan thông qua hệ thống email và điện thoại.

+ Khuyến khích các CSGD đăng ký sử dụng phần mềm KĐCLGD nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TĐG và ĐGN.

- Về công tác quản lý, hướng dẫn triển khai thực hiện:

+ Tiếp tục tổng hợp, theo dõi lộ trình kế hoạch đăng ký phần đầu trường đạt chuẩn KĐCLGD của các CSGD trên địa bàn tỉnh nhằm quản lý và đôn đốc thực hiện kế hoạch cải tiến CLGD (đối với các CSGD đã đạt KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia) và cam kết cải tiến nâng cao CLGD (đối với các CSGD chưa đạt KĐCLGD).

+ Triển khai kịp thời và đầy đủ các văn bản chỉ đạo mới ban hành của Bộ GDĐT; tiếp tục nghiên cứu và tham mưu các công văn hướng dẫn thực hiện công tác kiểm định có hiệu quả, chú trọng tính khả thi và thuận tiện trong quá trình thực hiện của CSGD.

- Về khắc phục những khó khăn vướng mắc:

+ Giao Phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở GDĐT tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn, thống nhất việc duyệt chi tài chính cho hoạt động TĐG của các trường mầm non, phổ thông và trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh trong năm học 2020-2021.

+ Khuyến khích các Phòng GDĐT thành lập các tổ tư vấn nghiệp vụ về hoạt động TĐG nhằm hỗ trợ các nhà trường và nâng cao chất lượng hồ sơ TĐG; Tổ chức tập huấn nghiệp vụ TĐG và tập huấn thống nhất nghiệp vụ ĐGN cho các thành viên tham gia đoàn; nghiên cứu chuyển đổi các minh chứng theo thông tư cũ sang làm minh chứng cho các chỉ báo thông tư mới.

+ Công tác thi đua khen thưởng: Tiếp tục đưa nội dung KĐCLGD vào tiêu chí thi đua hàng năm.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý chất lượng (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng KH-TC;
- Thường trực Thi đua ngành;
- Lưu: VT, NVDH (06 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Nguyễn Anh Linh